

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HSST
Ngày: 08/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị An

Ông Hoàng Hương Dương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H.** Giới tính: Nam. Sinh ngày 27/4/1997 tại Hà Nội. Hộ khẩu thường trú: Thôn Văn T, xã Xuân C, huyện A, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 8/12. Không rõ họ tên bố. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1980. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 06/4/2021. Tạm giam từ ngày 15/4/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ – Công an huyện A. Danh, chỉ bản số 241 ngày 14/4/2021 của công an huyện A, Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 05/4/2021, Công an huyện A làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Thôn Văn T, xã Xuân C phát hiện Nguyễn Minh H và Nguyễn Thành Đ (sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Thôn Văn T, xã Xuân C, huyện A, Hà Nội) đang đứng trên đường liên thôn, cạnh chiếc xe máy Honda Blade, BKS: 29S1-712.96 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, H bất ngờ cho tay vào túi quần bên phải phía trước lấy ra 01 (một) gói nilon kích thước khoảng (01x01) cm chứa các tinh thể màu trắng thả xuống đất sát vị trí đứng của H, tổ công tác phát hiện và yêu cầu H nhặt lên giao nộp lại, H khai nhận bên trong là ma túy tổng hợp của H.

Ngoài ra còn tạm giữ:

- Cửa Nguyễn Minh H: 01 xe máy Honda Blade, BKS: 29S1 – 712.96; 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, lắp sim số thuê bao 0979732197.

- Cửa Nguyễn Thành Đ: 01 điện thoại Samsung Galaxy A01, lắp sim số thuê bao 0971444791.

Tổ công tác tiến hành tạm giữ, niêm phong đồ vật và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số: 2957 ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon kích thước (01x01)cm là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,270 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Minh H khai nhận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/4/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên H gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên “P” (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) hỏi mua 100.000 đồng ma túy “đá” và hẹn giao dịch ở khu vực đường đê B, quận B, Hà Nội, P đồng ý. Sau đó, H một mình đi xe máy Honda Blade, BKS: 29S1-712.96 đến khu vực hẹn với P. Khoảng 15 phút sau, một nam thanh niên đeo khẩu trang đi xe máy Honda Wave α, màu xanh ngọc (H không nhìn rõ biển kiểm soát) đến gặp H. Tại đây, H đưa cho nam thanh niên này 100.000 đồng. Sau đó nam thanh niên này chỉ vị trí gốc cây cách chỗ H đứng khoảng 20m bảo H ra đó lấy ma túy. H đi theo chỉ dẫn và lấy được 01 gói nilon bên trong có ma túy. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi về khu vực bờ mương thuộc Thôn Văn T, xã Xuân C, huyện A ngồi hút thuốc và gọi điện cho anh Nguyễn Thành Đ rủ Đồng ra nói chuyện. Khi H và Đ đang ngồi nói chuyện thì bị Công an huyện A kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, H dùng tay phải lấy gói ma túy vừa mua được trong túi quần bên phải thả xuống đất sát vị trí đứng của H nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu H giao nộp gói ma túy và đưa H, Đồng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Thành Đ khai nhận phù hợp với lời khai của H và phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với người phụ nữ tên “P” và nam thanh niên đi xe máy Honda Wave α, màu xanh ngọc đã bán ma túy cho H, do H khai không biết đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch của 02 người này, không nhớ BKS chiếc xe máy. Đồng thời H không nhớ cũng như không lưu số điện thoại của Phượng và đã xóa nhật ký cuộc gọi trong điện thoại nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ các đối tượng liên quan.

Đối với anh Nguyễn Thành Đ: Kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Về chiếc điện thoại Samsung Galaxy A01, lắp sim số thuê bao 0971444791 tạm giữ của anh Đồng, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đồng nên ngày 11/5/2021, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản trên cho Đồng.

Đối với chiếc xe máy Honda Blade, BKS: 29S1 – 712.96 tạm giữ của H, kết quả điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1954, là ông ngoại của H). Năm 2017 ông M mua chiếc xe máy trên, sau đó cho H mượn để làm phương tiện đi làm và đăng ký tên của H trong giấy chứng nhận đăng ký xe để thuận tiện khi tham gia giao thông. Ông M không biết H sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 11/5/2021, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản trên cho ông M.

Đối với 0,270 gam ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu 0,030 gam để giám định) và 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, lắp sim số thuê bao 0979732197

thu giữ của Nguyễn Minh H, đều là vật chứng của vụ án cần chuyển Tòa án nhân dân huyện A giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, Nguyễn Minh H thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào đêm 05/4/2021 và bị Công an huyện A phát hiện, bắt giữ.

Tại cáo trạng số 114/VKS-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình, xử phạt Nguyễn Minh H với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là 0,270 gam ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu 0,030 gam để giám định).

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, lắp sim số thuê bao 0979732197.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án :Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 05/4/2021, tại Thôn Văn T, xã Xuân C, huyện A, Hà Nội, Nguyễn Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,270 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện A phát hiện và bắt giữ. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Bản cáo trạng số 114/VKS-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Minh H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc

quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện A, Hà Nội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

{2.1} *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng.

{2.2} *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

{3} *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

{4} *Về vật chứng*: Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là 0,270 gam ma túy loại Methamphetamine (thu mẫu 0,030 gam để giám định).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, lắp sim số thuê bao 0979732197.

{5} *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{6} *Về quyền kháng cáo*: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Minh H 13 (Mười ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021.

- Căn cứ Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 gói nilon kích thước (01x01)cm chứa 0,270 gam ma túy loại Methamphetamine (PC09 thu mẫu 0,030 gam).

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 356825070663364, số Imei 2: 356850070663362, lắp sim số thuê bao 0979732197 (bị vỡ mặt kính sau).

(Tình trạng các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2021 giữa Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện A.
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Vân